

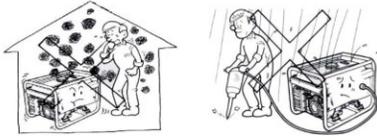
**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
MÁY PHÁT ĐIỆN HONDA
EZ6500CXS**



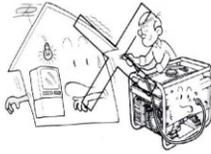
-1-

I. HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- Không sử dụng trong nhà hoặc những nơi kín.
- Không sử dụng máy phát điện dưới trời mưa hoặc trong môi trường ẩm ướt.

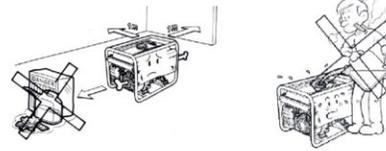


- Không kết nối trực tiếp máy phát điện với điện lưới mà không thông qua cầu giao đảo.

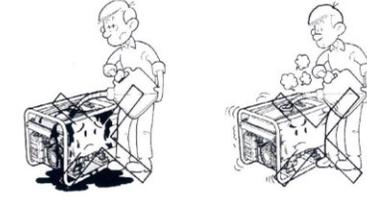


-2-

- Khoảng cách đặt máy với tường nhà hoặc vật liệu dễ cháy tối thiểu là 1 m.
- Không hút thuốc khi châm nhiên liệu.

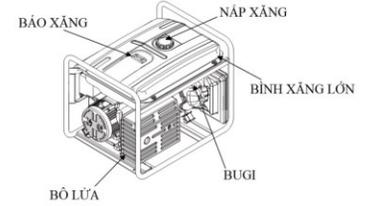


- Không châm tràn nhiên liệu.
- Tắt máy khi châm nhiên liệu.



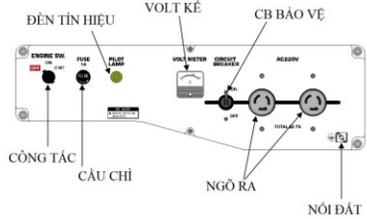
-3-

II. GIỚI THIỆU MÁY PHÁT ĐIỆN



-4-

BẢNG ĐIỆN

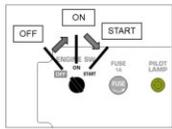


CÔNG TẮC MÁY

ON: Duy trì hoạt động của động cơ

OFF: Tắt máy

START: Khởi động động cơ bằng tay.

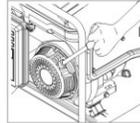


Chú ý: Trả công tắc máy về vị trí "ON" khi động cơ đã nổ. Trong quá trình khởi động máy, không giữ công tắc ở vị trí "START" quá 5 giây. Nếu động cơ không nổ, thả công tắc máy ra, đợi 10 giây và để lại.

-5-

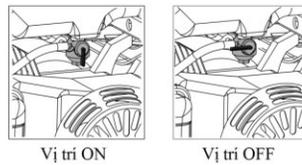
TAY NẮM GIẶT

Để khởi động động cơ, kéo nhẹ tay nắm giặt cho tới khi cảm thấy lực cản, sau đó giặt mạnh tay nắm giặt.



KHÓA XĂNG

Khóa xăng được đặt ở vị trí giữa bình xăng lớn và bình xăng con. Khi khóa xăng ở vị trí "ON", nhiên liệu chảy từ bình xăng lớn vào bình xăng con. Khi ngừng động cơ, gạt khóa xăng về vị trí "OFF".



Vị trí ON

Vị trí OFF

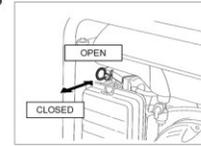
-6-

CÁN E GIÓ

Cán e gió được dùng để làm giàu hỗn hợp hòa khí, khi khởi động động cơ đang nguội.

CLOSED: Cán e gió ở vị trí đóng

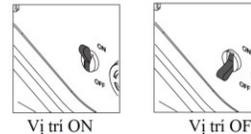
OPEN: Cán e gió ở vị trí mở



CB BẢO VỆ DÒNG ĐIỆN

- Trên máy có sử dụng CB bảo vệ dòng AC. Khi dòng điện quá tải hoặc ngắn mạch thì CB này sẽ tự động ngắt (vị trí OFF) để bảo vệ máy phát.

- Nếu CB tự động chuyển qua vị trí OFF, kiểm tra các thiết bị điện xem có hoạt động đúng mức và không quá tải.



Vị trí ON

Vị trí OFF

-7-

ĐÈN TÍN HIỆU

Đèn tín hiệu sẽ sáng khi máy phát điện hoạt động bình thường.

BẢO NHỚT

Hệ thống bảo nhớt được thiết kế để tránh làm hư hỏng động cơ khi thiếu nhớt trong cacte. Trước khi mực nhớt giảm xuống dưới mức an toàn, hệ thống bảo nhớt sẽ tự động ngừng động cơ (công tắc máy vẫn ở vị trí ON).

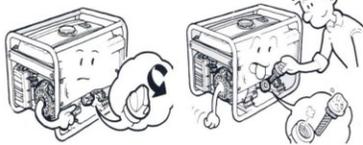
Nếu động cơ ngừng lại và không khởi động lại được, kiểm tra hệ thống bảo nhớt trước.

-8-

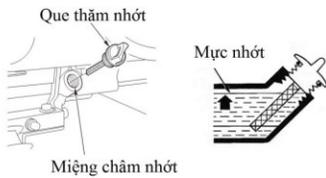
III. KIỂM TRA TRƯỚC KHI VẬN HÀNH

1. Mực nhớt:

- Đặt máy trên mặt phẳng.
- Tháo que thăm nhớt và kiểm tra mức nhớt.



- Nếu mức nhớt thấp, châm thêm sao cho nhớt vừa chạm tràn ra miệng thăm nhớt. Dung tích nhớt: 1.1 lít. Nên sử dụng nhớt đúng cho xe máy 4 thì SAE 10W-30 API cấp SE hoặc cao hơn.

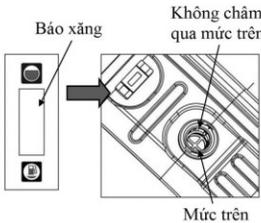


Miệng thăm nhớt

-9-

2. Mức xăng:

- Mở nắp bình xăng, sau đó kiểm tra mức xăng.



Không châm tràn qua mức trên.

Mức trên

- Nếu hết hoặc thiếu xăng, châm thêm đến mức trên, sau đó đóng nắp xăng lại.



Dung tích bình xăng: 15.5 lít

Lưu ý:

- Không sử dụng xăng pha nhớt hoặc xăng bẩn.

-10-

IV. VẬN HÀNH MÁY

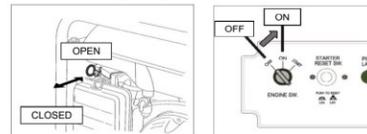
1. Thao tác vận hành:

1.1. Khởi động bằng tay:

- Bước 1: Tháo các phích cắm từ bảng điện ra, máy phát điện sẽ khó khởi động nếu có tải.
- Bước 2: Chuyển khóa xăng sang vị trí ON.



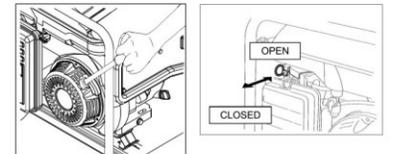
- Bước 3: Kéo cần e-gió ra ngoài.
- Bước 4: Gạt công tắc qua vị trí ON.



- Bước 5: Kéo tay nắm giặt cho tới khi vừa cứng tay, sau đó giặt mạnh dứt khoát.

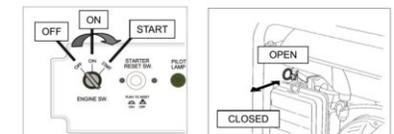
-11-

- Bước 6: Sau khi máy nổ, nhấn cần e-gió vào lại vị trí "OPEN"



1.2. Khởi động đề:

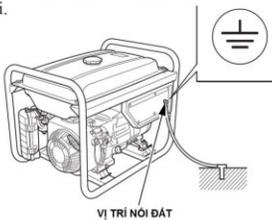
- Từ Bước 1 đến Bước 3 thực hiện giống như thao tác khởi động bằng tay.
- Bước 4: Vận công tắc tới vị trí "START" và giữ công tắc cho tới khi máy nổ.
- Bước 5: Sau khi máy nổ, vận công tắc về lại vị trí "ON".
- Bước 6: Nhấn cần e-gió vào lại vị trí "OPEN".



-12-

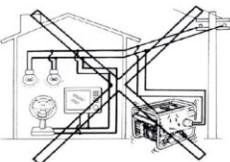
2. Hướng dẫn vận hành:

Để an toàn cho người vận hành, khi sử dụng máy phát điện cần được nối đất ở vị trí như hình bên dưới.



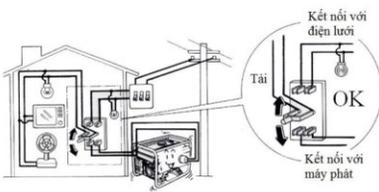
VỊ TRÍ NỐI ĐẤT

- Tuyệt đối không được đấu nối trực tiếp máy phát điện vào hệ thống điện nhà hoặc điện lưới. Việc đấu nối trực tiếp có thể gây hỏng máy phát điện.



-13-

- Vị vậy hệ thống điện máy phát và hệ thống điện lưới phải được tách ra riêng biệt bằng hệ thống cầu dao đảo.



3. Sử dụng dòng điện AC:

- Khởi động động cơ.
- Để máy hoạt động ổn định khoảng từ 2-3 phút trước khi kết nối các thiết bị điện.
- Cắm phích cắm vào bảng điện.

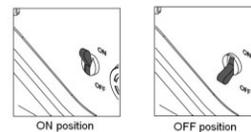
Chú ý:

Khi sử dụng điện, phải bật từ từ từng thiết bị. Việc đóng tải đột ngột có thể gây quá tải.

-14-

Chú ý:

- Trên máy có sử dụng CB bảo vệ dòng AC. Khi dòng điện quá tải hoặc ngắn mạch thì CB này sẽ tự động ngắt (vị trí OFF) để bảo vệ máy phát.
- Nếu CB tự động chuyển qua vị trí OFF, kiểm tra các thiết bị điện xem có hoạt động đúng mức và không quá tải.

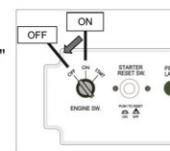


ON position

OFF position

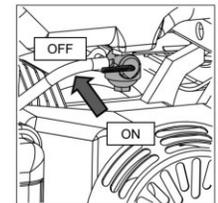
4. Thao tác dừng máy:

- Rút phích cắm điện ra.
- Nhấn công tắc qua vị trí "OFF"



-15-

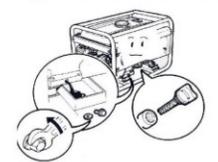
- Chuyển khóa xăng sang vị trí OFF.



V. BẢO DƯỠNG

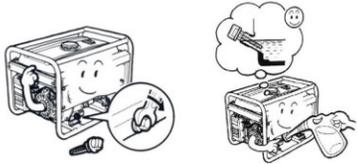
1. Thay nhớt:

- Tháo bu-lông xả nhớt và xả hết nhớt ra ngoài.



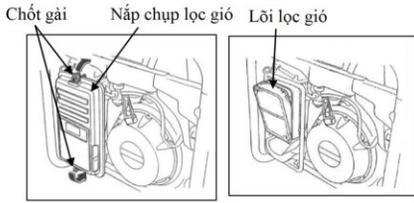
-16-

- Siết chặt bu-lông xả nhớt vào lại và châm nhớt mới vào cho tới khi nhớt vừa chạm tràn ra miệng châm nhớt. Dung tích nhớt: 1.1 lít. Nên sử dụng nhớt đúng cho xe máy 4 thì SAE 10W-30 API cấp SJ hoặc cao hơn.

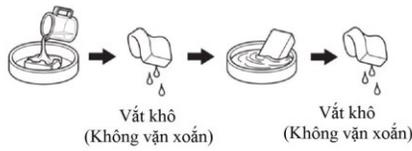


2. Vệ sinh lọc gió:

- Tháo lọc gió, nếu lõi lọc gió bẩn thì vệ sinh theo trình tự bên dưới.



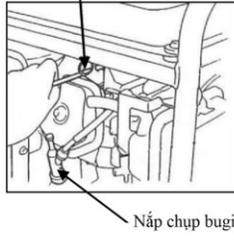
Giặt sạch bằng nước xả phòng tắm hoặc dầu lửa



3. Vệ sinh bugi:

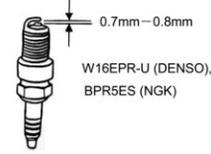
- Tháo nắp chụp bugi và bugi ra ngoài.

Tuýp mỡ bugi



Nhúng vào nhớt sạch

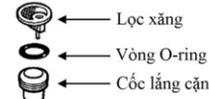
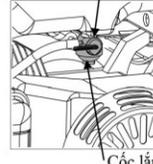
- Vệ sinh muội than bám trên chấu bugi.
- Điều chỉnh khe hở bugi nếu cần thiết.
Khe hở tiêu chuẩn: **0.7 - 0.8 mm.**



4. Vệ sinh cốc lắng cặn:

- Chuyển khóa xăng về vị trí "OFF"
- Tháo cốc lắng cặn ra khỏi bình xăng con.
- Vệ sinh cốc lắng cặn bằng dung dịch vệ sinh sau đó để khô.
- Lắp cốc lắng cặn vào lại.

Khóa xăng



LỊCH TRÌNH BẢO DƯỠNG



Thời gian thực hiện	Hàng ngày	Sau 1 tháng hoặc 20 giờ	Sau 3 tháng hoặc 50 giờ	Sau 6 tháng hoặc 100 giờ	Sau 1 năm hoặc 300 giờ
Nhớt	⊕	⊕	⊕	⊕	⊕
Lọc gió	⊕	⊕	⊕	⊕	⊕
Bugie			⊕	⊕	⊕
Cốc lắng cặn			⊕	⊕	⊕

(*) thực hiện thường xuyên hơn nếu sử dụng trong môi trường nhiều bụi bẩn.

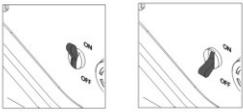
VI. SỰ CỐ THƯỜNG GẶP

1. Động cơ không khởi động được:

- Kiểm tra hệ thống nhiên liệu: khóa xăng, xăng, đường ống xăng, lọc xăng.
- Kiểm tra hệ thống bôi trơn: nhớt, báo nhớt.
- Kiểm tra bugi.

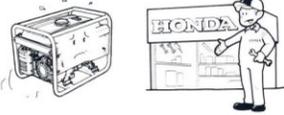
2. Máy phát không ra điện:

- Kiểm tra CB điện AC.



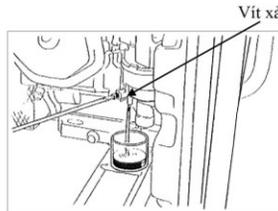
ON OFF

- Kiểm tra phích cắm, đường dây dẫn điện.
- Nếu máy vẫn không có điện, vui lòng mang máy đến đại lý ủy nhiệm của Honda để được giúp đỡ.



VII. LƯU TRỮ

1. Xả hết xăng trong bình xăng lớn và bình xăng con.



2. Thay nhớt mới.
3. Tháo bugi ra ngoài.
4. Châm khoảng 5 ml nhớt sạch vào buồng đốt qua lỗ bugi.
5. Kéo tay nắm gạt vài lần để bôi trơn nhớt đều lên bề mặt lòng xy lanh.
6. lắp bugi vào lại.
7. Kéo nhẹ tay nắm gạt cho tới khi cảm giác hơi nặng tay. Lúc này piston đang ở thì nén, cả 2 xupap đều đóng kín, lưu trữ động cơ ở vị trí này sẽ giúp bảo vệ động cơ khỏi rỉ sét.

VIII. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Loại máy	HONDA GX390
Kiểu máy	4 thì, 1 xi lanh, xupap treo
Dung tích xi lanh	389 cc
Đường kính x hành trình piston	88.0 x 64.0 mm
Loại bugi	W16EPR-U (DENSO)/BPR5ES (NGK)
Công suất cực đại theo tiêu chuẩn SAE J1349 (*)	8.7 kW (11.7 mã lực) tại 3600 vòng/phút
Tỉ số nén	8.2 ± 0.2: 1
Kiểu đánh lửa	Transito từ tính (IC)
Kiểu khởi động	Bằng tay & điện
Dung tích nhớt	1.1 lít
Dung tích bình nhiên liệu	15.5 lít
Thời gian hoạt động liên tục (tại tải liên tục)	5.8 giờ
Điện thế xoay chiều	1 pha, 220 V
Tần số	50 Hz
Công suất cực đại	5.5 KVA
Công suất định mức	5.0 KVA
THÔNG SỐ LẮP ĐẶT	
Kích thước phủ bì (DxRxC)	690 x 535 x 540 (mm)
Trọng lượng khô	80 kg

(1) Khi có bình xe

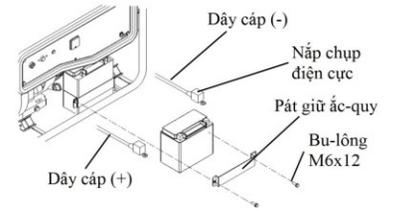
Chú ý: Một vài thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không được thông báo trước.

IX. PHỤ LỤC

1. Hướng dẫn lắp bình Ắc-quy:

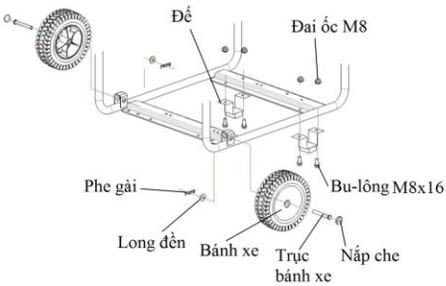
- Loại bình ắc-quy được khuyến cáo:

12V-12Ah ~ 12V-17Ah



1. Tháo pát giữ bình ắc-quy ra ngoài.
2. Lắp dây cáp (+) vào cực dương của bình ắc-quy trước, sau đó lắp nắp chụp điện cực vào.
3. Tiếp tục lắp dây cáp (-) vào điện cực âm của bình ắc-quy, và lắp nắp chụp điện cực lại.
4. Đặt bình ắc-quy vào khay, sau đó dùng hai bu-lông M6x12 lắp pát giữ lại. (lực siết: 0.8 - 1.2 kgf.m, 8 - 12 N.m)

2. Hướng dẫn lắp bánh xe:



1. Lắp chân đẻ vào vị trí như trên hình, sau đó dùng bu-lông và đai ốc siết lại (lực siết: 2.0 - 2.4 kgf.m, 20 - 24 N.m).
2. Lắp bánh xe vào khung cùng với trục sau đó đẩy nắp che lại. Lắp long đèn vào phía bên kia trục và dùng phe gài để cố định bánh xe không bị rơi ra ngoài.

GHI CHÚ

Blank space for notes.

GHI CHÚ

Blank space for notes.